TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2019/QĐST - DS	*Quỳnh Lưu, ngày 08 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Đóa

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Hoàng Phương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 47/2019/TLST – DS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 56/2019/QĐST – DS ngày 26 tháng 4 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1973. Có mặt

Địa chỉ: Xóm 6, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :*

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Người được anh L ủy quyền: Chị Trần Thị H, sinh năm 1973 (theo giấy ủy quyền ngày 10/4/2019). Có mặt.

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1973. Có mặt

Đều có địa chỉ: Xóm 3, xã Q T, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ngày 02/02/2018 anh Phạm Văn T cho anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H vay số tiền 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng), giấy vay tiền do anh L chị

H viết và ký vào. Lãi suất thỏa thuận miệng, thời hạn trả nợ là 02/05/2018 . Tuy nhiên, sau đó nhiều lần anh T có đòi nợ, nhưng anh L, chị H không trả được như cam kết. Nay anh T khởi kiện yêu cầu anh L, chị H trả số nợ tiền gốc vay ngày 02/02/2018 là 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng) , không yêu cầu lãi suất.

Quá trình hòa giải tại Trung tâm hòa giải đặt tại Tòa án, anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H nhất trí trả nợ cho anh Phạm Văn T số tiền gốc theo giấy vay nợ ngày 02/02/2018 là 230.000.000đ(Hai trăm ba mươi triệu đồng), về lãi suất anh T không yêu cầu anh L chị H trả.

Ngày 11/4/2019 anh Phạm Văn T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành tại Tòa án với nội dung: Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H thống nhất trả nợ cho anh Phạm Văn T số tiền nợ gốc 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng). Về lãi suất chậm trả anh T không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1]. Anh Phạm Văn T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H trả nợ cho anh Thuận số tiền nợ gốc theo giấy vay ngày 02/2/2018 là 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

Tại biên bản hòa giải thành lập ngày 11/4/2019 do hòa giải viên ông Nguyễn Văn Lợc của Trung tâm hòa giải, đối thoại đặt tại Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An thì anh L và chị H nhất trí trả nợ cho anh T số tiền nợ gốc theo giấy vay nợ ngày 02/02/2018 là 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng). Về lãi suất chậm trả anh T không yêu cầu.

[2]. Nội dung thỏa thuận ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 11/4/2019 của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước và người thứ ba.

[3]. Anh Phạm Văn T thỏa thuận chịu lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào khoản 7 điều 27; Điều 417; Điều 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật Dân sự. Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 47/2019/TLST – DS ngày 23 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị H trả nợ cho anh Phạm Văn T số tiền gốc vay ngày 02/02/2018 là 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Điều 2. Anh Phạm Văn T thỏa thuận nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự , được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004301 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND huyện Q.L;
- THADS QL;
- Lưu VP, HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phan Thị Đóa